

THUYẾT MINH QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / 01/2025 của

Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

I. Về thu ngân sách

Tổng quyết toán thu ngân sách địa phương năm 2023 là 13.704.662.008.400 đồng (đã triệt tiêu thu trợ cấp của ngân sách cấp dưới), tăng 34,1% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 14% so với năm 2022, trong đó:

1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện 2.241.624.039.849 đồng, đạt 91,7% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 1% so với năm 2022, cụ thể:

a) Thu nội địa: Quyết toán 2.174.005.162.979 đồng, tăng 8% so với dự toán Trung ương giao, đạt 92% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 1% so với năm 2022, bao gồm:

- Thu từ khu vực Doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý: 930.246.795.335 đồng, đạt 99,5% dự toán Trung ương, đạt 86,9% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 92,6% so với năm 2022.

- Thu từ khu vực Doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý: 6.989.582.618 đồng, tăng 55,3% dự toán Trung ương giao và tăng 51,9% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 34,8% so với năm 2022.

- Thu từ khu vực Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 23.154.223.830 đồng, tăng 4,28 lần dự toán Trung ương giao, tăng 4,21 lần dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 87% so với năm 2022.

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: 619.405.071.300 đồng, tăng 44% dự toán Trung ương giao, tăng 7,7% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 14% so với năm 2022.

- Lệ phí trước bạ: 58.495.814.378 đồng, tăng 27,2% dự toán Trung ương giao, tăng 24,5% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 9,9% so với năm 2022.

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 17.747.557 đồng, đây là khoản thu phát sinh ngoài dự toán giao đầu năm.

- Thuế thu nhập cá nhân: 39.209.145.223 đồng, tăng 12% dự toán Trung ương giao, tăng 10,4% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 86% so với năm 2022.

- Thu thuế bảo vệ môi trường: 68.196.307.813 đồng, đạt 53,7% dự toán Trung ương và dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 83% so với năm 2022.

- Thu từ phí, lệ phí: 36.468.890.941 đồng, tăng 35,1% dự toán Trung ương giao, tăng 21,6% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 3% so với năm 2022.

- Thu tiền sử dụng đất: 95.496.570.502 đồng, đạt 47,7% dự toán Trung ương giao, đạt 38,2% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 73% so với năm 2022.

- Thu tiền thuê đất, mặt nước: 13.668.538.171 đồng, đạt 91% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 84% so với năm 2022.

- Thu tiền cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước: 8.448.800 đồng, đây là khoản thu phát sinh ngoài dự toán giao đầu năm.

- Thu khác ngân sách: 90.952.265.671 đồng, tăng 2,27 lần dự toán Trung ương giao, tăng 75% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 28% so với năm 2022.

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 166.338.435.968 đồng, tăng 33,1% dự toán Trung ương giao, tăng 28% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 27,7% so với năm 2022.

- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: 321.716.470 đồng, tăng 3,21 lần dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 87% so với năm 2022.

- Thu hồi vốn, cổ tức được chia từ phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp: 1.544.507.929 đồng (Bến xe khách tỉnh 1.315.000.000 đồng, Công ty Cổ phần nước sạch Lai Châu 226.004.479 đồng; Công ty Cổ phần môi trường đô thị tỉnh Lai Châu 3.503.450 đồng).

- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết (kể cả hoạt động xổ số điện toán): 23.491.100.473 đồng, đạt 94% dự toán Trung ương giao, đạt 83,9% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 95,3% so với năm 2022.

b) Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 55.985.206.950 đồng, tăng 60% dự toán Trung ương giao, đạt 70% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 20% so với năm 2022.

c) Thu từ các khoản huy động, đóng góp: 11.633.669.920 đồng.

2. Thu kết dư ngân sách: 133.628.368.445 đồng.
3. Thu chuyên nguồn: 3.009.619.953.870 đồng.
4. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 8.379.964.354.610 đồng, đạt 99,6% so với dự toán Trung ương và dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.
5. Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 485.196.900.151 đồng.

II. Về thực hiện dự toán chi NSDP

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2023 là 13.695.173.313.070 đồng, tăng 28,9% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và tăng 15,4% so với quyết toán năm 2022, bao gồm:

1. Chi cân đối NSDP: Thực hiện 6.879.056.686.883 đồng, đạt 96,8% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 6,2% so với năm 2022, trong đó:
 - Chi đầu tư phát triển: Thực hiện 848.531.800.475 đồng, bằng 94,1% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và tăng 3,9% so với quyết toán năm 2022.
 - Chi thường xuyên: Thực hiện 6.006.891.076.308 đồng, tăng 3,2% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và tăng 6,2% so với năm 2022.
 - Chi trả nợ lãi vay theo quy định: Thực hiện 415.364.238 đồng, bằng 92,3% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.
 - Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: Thực hiện 1.000.000.000 đồng, đạt 100% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.
 - Chi nguồn từ nguồn ủng hộ, đóng góp: Quyết toán 22.218.445.862 đồng.
2. Chi chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia
 - Chi chương trình mục tiêu quốc gia: Thực hiện 1.323.952.602.505 đồng, bằng 77,3% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.
 - Chi bổ sung có mục tiêu để thực hiện các chương trình, mục tiêu nhiệm vụ: Thực hiện 1.748.746.360.603 đồng, bằng 96,8% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.
3. Chi chuyên nguồn năm 2023 sang năm 2024: 3.255.442.911.928 đồng.
4. Chi nộp trả ngân sách cấp trên: 485.196.900.151 đồng.
5. Chi trả nợ gốc vay: Thực hiện 2.777.851.000 đồng, bằng 99,2% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

III. Đánh giá chung về công tác quản lý điều hành ngân sách địa phương năm 2023

Trong bối cảnh kinh tế của tỉnh tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, nỗ lực khắc phục những vấn đề hậu Covid-19 để phục hồi nền kinh tế, thực hiện các văn bản của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt thực hiện nhiệm vụ về ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2023 với mục tiêu hoàn thành cao nhất dự toán được giao; thực hiện đồng bộ các giải pháp chỉ đạo, điều hành đáp ứng yêu cầu công tác quản lý thu, chi ngân sách, tăng cường quản lý tài sản, kiểm soát chặt chẽ giá, thị trường; tổ chức kiểm tra công tác triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2023 trên địa bàn các huyện, thành phố. Tổ chức Hội nghị trực tuyến 3 cấp triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2023 với mục tiêu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ NSNN được giao.

Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo thu ngân sách các cấp đã tập trung tăng cường công tác quản lý thu NSNN, rà soát các nguồn thu trên địa bàn; tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp tổ chức thực hiện, kiểm soát, quản lý các khoản thu, các nguồn thu, lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn; đẩy mạnh công tác chống thất thu thuế, chống chuyển giá, trốn thuế, tăng cường các biện pháp xử lý nợ thuế; thực hiện quyết liệt công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả cả trong nội địa và khu vực biên giới; tổ chức các hội nghị gặp mặt, đối thoại với doanh nghiệp để lắng nghe, tiếp thu và giải quyết kịp thời những vấn đề vướng mắc của doanh nghiệp.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị dự toán, các huyện, thành phố phân bổ dự toán chi ngân sách đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, quy định của Trung ương, của tỉnh phù hợp với khả năng cân đối ngân sách gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, sử dụng hiệu quả NSNN; điều hành chi ngân sách nhà nước chủ động, linh hoạt, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ; ưu tiên dành nguồn kinh phí cho công tác phòng, chống dịch, khắc phục hậu quả thiên tai và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của tỉnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ để nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách. Quán triệt các cấp, các ngành triển khai thực hiện Nghị quyết số 91/2023/QH15 của Quốc hội về phê chuẩn quyết toán NSNN năm 2021¹, tập

¹ Công văn số 4647/UBND-KTN ngày 30/11/2023 V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số 91/2023/QH15 của Quốc hội và đôn đốc triển khai thực hiện các kết quả sau giám sát của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

trung chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra, thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

1. Những kết quả đạt được

- Dự toán năm 2023 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV kỳ họp mười hai ban hành Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 09/12/2022. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phân bổ và giao dự toán kịp thời cho các đơn vị dự toán khối tỉnh và các huyện, thành phố đảm bảo đúng quy trình, thời gian quy định của Luật Ngân sách nhà nước đảm bảo phù hợp với thực tế, tiết kiệm và phát huy được hiệu quả.

- Triển khai dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2023, ngay từ đầu năm Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 298/UBND-KTN ngày 02/02/2023 về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023. Các ngành, các cấp, các huyện, thành phố quyết liệt triển khai đồng bộ các giải pháp về thu ngân sách, trong đó tập trung đối với địa bàn, khu vực kinh tế phát sinh số thu lớn, đảm bảo thu đúng, đủ, kịp thời, phấn đấu tăng thu ở những địa bàn, lĩnh vực có điều kiện để bù đắp số giảm thu do thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, quản lý thuế điện tử; kịp thời hỗ trợ trong việc thực hiện hóa đơn điện tử; tuyên truyền, phổ biến các văn bản, chính sách mới... bằng nhiều hình thức; tích cực, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, rà soát tháo gỡ khó khăn, giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư; chủ động phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng tăng cường chống thất thu, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế; triển khai các giải pháp trong kế hoạch chống thất thu đã được ban hành trong các lĩnh vực; công tác thanh tra, kiểm tra, chống thất thu và xử lý nợ thuế được tổ chức thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch, tập trung đối với các khoản nợ có khả năng thu. Trong 15 khoản thu dự toán giao đầu năm có 10 khoản thu đạt và vượt dự toán², 05 khoản thu chưa đạt dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao; có 02 khoản thu Hội đồng nhân dân tỉnh không giao dự toán nhưng trong năm có phát sinh số thu³.

- Về chi ngân sách địa phương: Triển khai thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách địa phương bám sát theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động điều

² Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý (151,9%); Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (421%); Thu từ khu vực ngoài quốc doanh (108%); Lệ phí trước bạ (124,5%); Thuế thu nhập cá nhân (110%); Phí, lệ phí (121,6%); Thu khác ngân sách (175%); Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (125%); Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản (321,7%); Thu hồi vốn, cổ tức, lợi nhuận sau thuế: 1.544.507.929 đồng.

³ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 17.747.557 đồng; Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước 8.448.800 đồng.

hành dự toán chi chặt chẽ, triệt để tiết kiệm, các nhiệm vụ chi được điều hành chủ động, đảm bảo cân đối nguồn chi đầu tư và chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ, chế độ chính sách, không để phát sinh tình trạng nợ chế độ, chính sách, đồng thời đáp ứng các nhiệm vụ chi theo dự toán và xử lý kịp thời các nhiệm vụ đột xuất phát sinh về phòng chống dịch, khắc phục hậu quả thiên tai; đảm bảo nguồn lực thực hiện an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh thuộc nhiệm vụ ngân sách địa phương và kinh phí thực hiện các Đề án, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, qua đó góp phần thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội, cụ thể:

+ Chi đầu tư phát triển và các Chương trình mục tiêu quốc gia: Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp để thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; công tác chỉ đạo, điều hành có nhiều đổi mới, quyết liệt, bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh; tổ chức nhiều cuộc kiểm tra, giám sát trực tiếp các dự án và Chương trình mục tiêu quốc gia để tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện; tập trung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; chỉ đạo quyết liệt trong công tác giải phóng mặt bằng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các chương trình, dự án nhất là dự án trọng điểm và chương trình mục tiêu quốc gia.

+ Chi thường xuyên: Điều hành trong phạm vi dự toán được giao, kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng, phân bổ, giao dự toán đã bố trí ở các lĩnh vực chi, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý nhà nước. Cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chi theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và dự toán được duyệt. Chủ động sắp xếp đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách do Trung ương, tỉnh ban hành và các nhiệm vụ theo chương trình, đề án, nghị quyết của tỉnh. Ngân sách các cấp đã ưu tiên bố trí chi đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, chi cho các đối tượng hưởng lương, lương hưu và trợ cấp xã hội từ NSNN, chủ động nguồn thực hiện tăng mức lương cơ sở từ 1.490.000 đồng/tháng lên 1.800.000 đồng/tháng) theo quy định từ 01/7/2023⁴; ngay trong dự toán đầu năm đã chủ động sắp xếp đảm bảo nguồn kinh phí chi thường xuyên, phân bổ kinh phí để thực hiện các Chương trình, kế hoạch, đề án của tỉnh, các nhiệm vụ chuyên môn, đặc thù do các sở, ngành thực hiện. Tổ chức, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách đến các đối tượng bị ảnh hưởng, gặp khó khăn do dịch Covid-19. Phân bổ, sử dụng hiệu quả nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách

⁴ Công văn số 2362/UBND-KTN ngày 26/6/2023 về việc thực hiện chi trả tiền lương theo mức lương cơ sở 1.800.000 đồng/tháng từ ngày 01 tháng 7 năm 2023.

địa phương theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản liên quan⁵.

2. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý thu, chi ngân sách năm 2023 trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, đó là:

- Về thu ngân sách: Có 05 khoản thu chưa đạt dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bao gồm: Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do trung ương quản lý (86,9%); thuế bảo vệ môi trường (53,7%); thu tiền sử dụng đất (38,2%); thu tiền thuê đất, mặt nước (91,1%); thu từ hoạt động xổ số kiến thiết (kể cả xổ số điện toán) (83,9%); nợ đọng thuế vẫn còn cao. Trong 05 khoản thu chưa đạt dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao có khoản thu tiền sử dụng đất, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết ảnh hưởng đến nguồn thực hiện nhiệm vụ chi theo dự toán và phải điều chỉnh dự toán để đảm bảo cân đối ngân sách. Nguyên nhân, việc thực hiện đấu giá đất của các huyện, thành phố không thành công dẫn đến thu ngân sách không đạt dự toán, ảnh hưởng đến tiến độ và kết quả giải ngân vốn đầu tư công; quy mô kinh tế còn nhỏ, sức cạnh tranh yếu; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn không ổn định, thiếu bền vững chủ yếu phụ thuộc vào nguồn thu các nhà máy thủy điện lớn như: Thủy điện Lai Châu, thủy điện Sơn La, thủy điện Huội Quảng, Bản Chát; nguồn thu từ khu vực ngoài quốc doanh tăng chậm, chưa tương xứng với mức tăng trưởng của kinh tế địa phương. Các doanh nghiệp trên địa bàn chủ yếu là các doanh nghiệp vừa và nhỏ; sau dịch Covid-19, hoạt động sản xuất kinh doanh của một bộ phận doanh nghiệp, hộ kinh doanh vẫn còn khó khăn, thị trường bị thu hẹp. Việc triển khai thực hiện áp dụng chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 Chính phủ quy định chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15; giảm tiền thuê đất theo Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 3/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ đã tác động làm giảm nguồn ngân sách nhà nước.

- Về chi ngân sách:

+ Nguồn vốn phân bổ hỗ trợ cho các chương trình mục tiêu quốc gia có nội dung còn trùng lặp về đối tượng thực hiện; việc ban hành các văn bản hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia chưa kịp thời, năng lực tổ chức thực hiện của cơ sở còn hạn chế dẫn đến chuyển nguồn ngân sách còn cao.

⁵ Thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 59 Luật NSNN, kết thúc năm ngân sách 2022, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính xây dựng phương án sử dụng trình Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến; được sự nhất trí của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 399/TB-HĐND ngày 18/8/2023, UBND tỉnh đã thực hiện chuyển nguồn sang năm 2023 và phân bổ sử dụng đúng quy định.

+ Công tác quản lý tài chính, ngân sách của một số đơn vị dự toán, chủ đầu tư chưa thực sự hiệu quả, qua kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước vẫn còn có một số cơ quan, đơn vị vi phạm trong quản lý, sử dụng nguồn ngân sách, gây ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính. Công tác chỉ đạo điều hành của một số cơ quan, đơn vị, cấp ngân sách còn hạn chế, chưa chủ động cân đối bố trí kinh phí để thực hiện chi các nhiệm vụ phát sinh trên địa bàn theo phân cấp dẫn đến chi chuyển nguồn còn cao. Trách nhiệm quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công và triển khai kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của một số cơ quan, đơn vị dự toán chưa được quan tâm thực hiện thường xuyên, hiệu quả chưa cao; việc kiểm tra, giám sát công tác phân bổ, giao dự toán của một số đơn vị đối với đơn vị dự toán cấp dưới chưa kịp thời, chặt chẽ, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý ngân sách nhà nước.

Trên đây là thuyết minh công khai quyết toán NSDP năm 2023 đã được HĐND tỉnh Lai Châu phê chuẩn./.